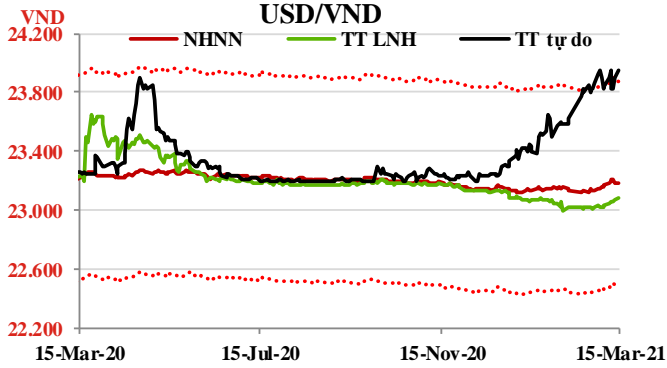


Tin trong nước ngày 15/03

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 15/03, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.200 VND/USD, tăng mạnh 17 đồng so với phiên cuối tuần trước. Tỷ giá mua kỳ hạn 6 tháng được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.125 VND/USD, tỷ giá bán được niêm yết ở mức 23.846 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 23.065 VND/USD, tiếp tục tăng 10 đồng so với phiên 12/03. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng 50 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 23.900 - 23.950 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 15/03, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,01 – 0,02 đpt ở các kỳ hạn ON và 1M trong khi tăng 0,01 đpt ở kỳ hạn 1W và giữ nguyên ở kỳ hạn 2W so với phiên cuối tuần trước, cụ thể: ON 0,33%; 1W 0,47%; 2W 0,58% và 1M 0,77%. Lãi suất chào bình quân LNH USD không thay đổi ở hầu hết các kỳ hạn từ 1M trở xuống ngoại trừ giảm 0,01 đpt ở kỳ hạn 2W, giao dịch tại: ON 0,15%; 1W 0,20%; 2W 0,25%, 1M 0,34%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp đi ngang ở kỳ hạn 3Y trong khi tăng ở các kỳ hạn còn lại, cụ thể: 3Y 0,65%; 5Y 1,10%; 7Y 1,51%; 10Y 2,37%; 15Y 2,59%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN tiếp tục chào thầu 1.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất ở mức 2,50%. Không có khối lượng trúng thầu, không có khối lượng lưu hành trên kênh này.
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, các chỉ số tăng điểm ngay từ đầu phiên giao dịch nhờ lực đẩy của nhiều cổ phiếu lớn, tuy nhiên áp lực bán dâng cao vào cuối phiên, đẩy hàng loạt cổ phiếu trụ cột giảm trở lại. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 3 điểm (+0,25%) lên 1.184,56 điểm; HNX-Index tăng 1,28 điểm (+0,47%) lên 275,19 điểm; UPCoM-Index tăng 0,49 điểm (+0,61%) lên 80,82 điểm. Giao dịch diễn ra sôi động, thanh khoản duy trì ở mức cao với tổng trị giá giao dịch đạt trên 18.000 tỷ đồng. Khối ngoại bán ròng hơn 412 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Liên bộ Công thương – Tài chính công bố thông tin điều hành xăng dầu từ ngày 12/03/2021.** Theo đó, Xăng E5RON92 tăng 691 đồng/lít, giá bán không cao hơn 19.722 đồng/lít; Xăng RON95-III tăng 797 đồng/lít, giá bán: 19.981 đồng/lít; Dầu diesel 0.05S tăng 558 đồng/lít, giá bán: 15.001 đồng/lít; Dầu hỏa tăng 563 đồng/lít, giá bán: 13.773 đồng/lít; Dầu mazut 180CST 3.5S tăng 642 đồng/kg, giá bán: 14.369 đồng/kg.


Lãi suất LNH
Trái phiếu

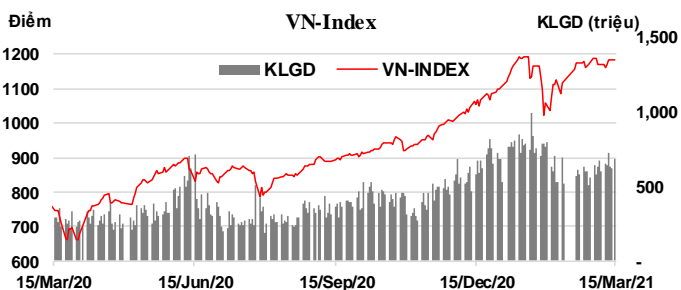
Kỳ hạn	Lãi suất LNH		Trái phiếu		Kỳ hạn	Lợi suất	
	VND	D/D	USD	D/D		Lợi suất	D/D
ON	0.33	-0.02	0.15	0.00	3Y	0.65	0.000
1W	0.47	0.01	0.20	0.00	5Y	1.10	0.022
2W	0.58	0.00	0.25	-0.01	7Y	1.51	0.024
1M	0.77	-0.01	0.34	0.00	10Y	2.37	0.015
2M	1.13	0.00	0.46	-0.02	15Y	2.59	0.033
3M	1.35	0.05	0.66	-0.01			
6M	2.00	0.02	0.99	0.00			
9M	2.63	0.01	1.20	-0.12			
1Y	3.06	0.05	1.25	-0.15			

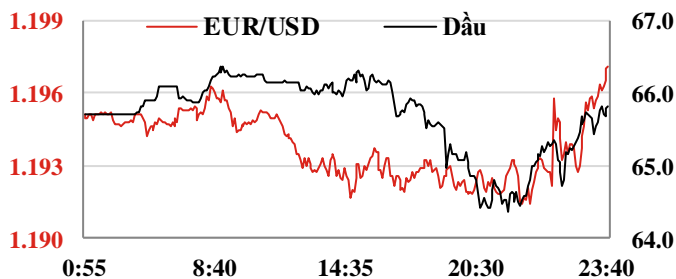
Nguồn: Reuters

Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)

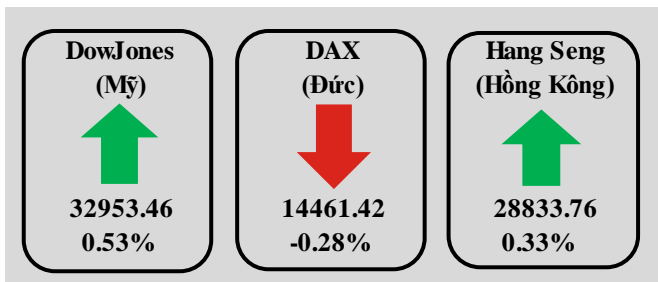
Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bơm/hút ròng	KL lưu hành
15-03-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
12-03-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
11-03-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1184.56	275.19	80.82
%/ngày	0.25%	0.47%	0.61%
%/31/12/2020	7.31%	35.5%	8.6%
KLGD (tr.d.vị)	676.96	136.80	49.2
GTGD (tỷ đ)	15105.03	2100.95	845.20
NĐINN mua (tỷ đ)	913.77	9.51	0.56
NĐINN bán (tỷ đ)	1323.93	10.43	1.59





	15 Mar 21	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	91.83	0.17%	-0.52%	2.11%
USD/CNY	6.50	-0.13%	-0.39%	-0.39%
USD/EUR	0.84	0.20%	-0.71%	2.39%
USD/JPY	109.12	0.11%	0.24%	5.70%
USD/KRW	1132.35	-0.32%	-0.74%	4.42%
USD/SGD	1.35	0.08%	-0.29%	1.89%
USD/TWD	28.22	0.23%	-0.17%	0.53%
USD/THB	30.73	0.20%	-0.19%	2.30%
USD/VND Trung tâm	23183	0.00%	-0.01%	0.22%
USD/VND LNH	23065	0.00%	0.10%	-0.10%
USD/VND tự do	23900	0.21%	0.21%	2.58%
Vàng	1731.84	0.31%	3.01%	-8.68%
Dầu	65.39	-0.34%	0.52%	34.77%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.0780	-0.0001		
SW	0.0896	0.0053		
1M	0.1075	0.0014	0.2813	0.0000
2M	0.1380	0.0013		
3M	0.1820	-0.0075	0.4368	0.0000
6M	0.1975	0.0035	0.5932	0.0000
1Y	0.2810	0.0029	0.0000	0.0000

Số liệu SIBOR ngày 12/03/2021

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,25%	0,25%	15/03/2020	16/03/2021
Châu Âu	EUR	0,5%	0,00%	10/03/2016	22/04/2021
Anh	GBP	0,25%	0,10%	19/03/2020	18/03/2021
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	18/03/2021
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	06/04/2021

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

Tin quốc tế

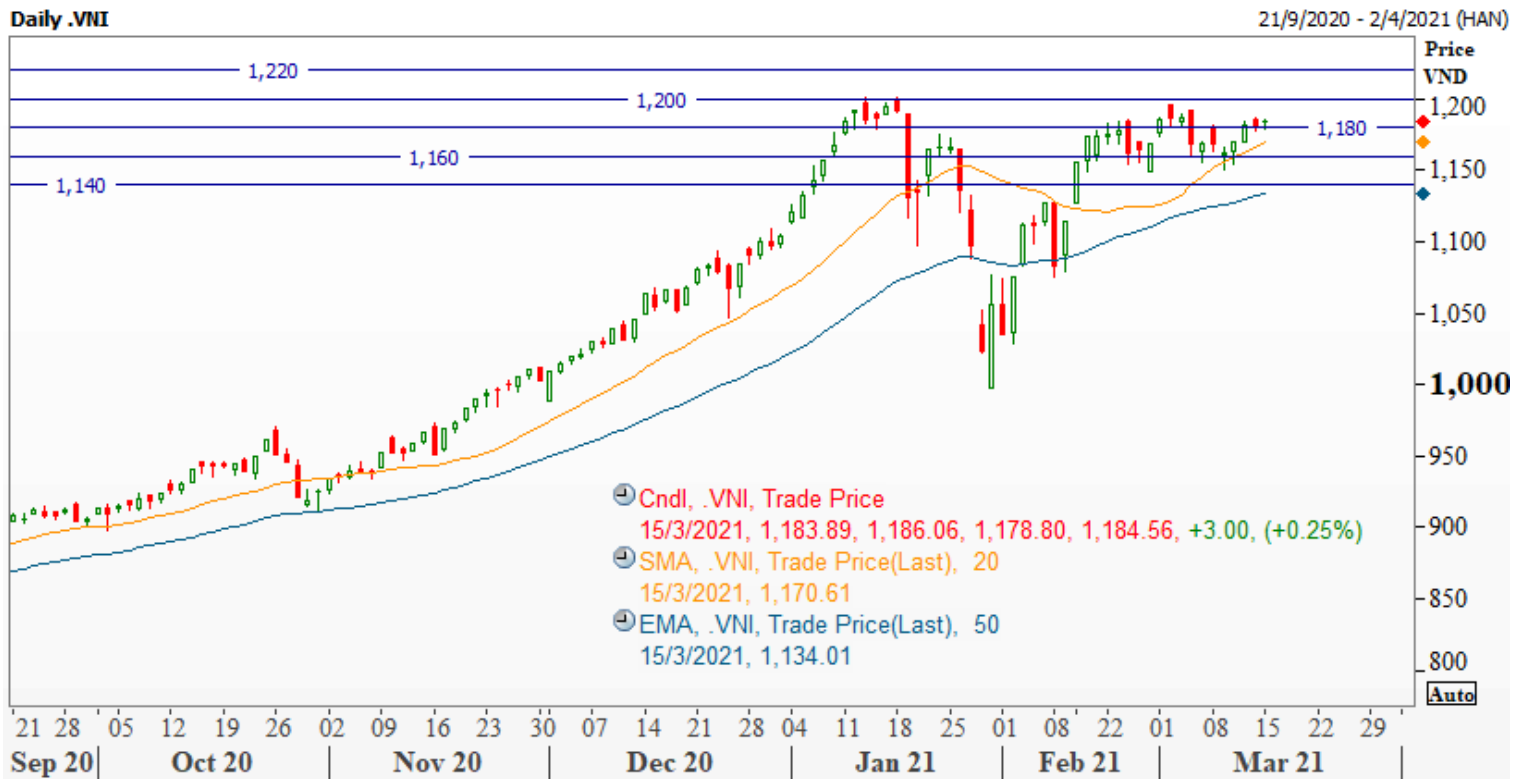
- Giá nhà tại nước Anh tiếp tục tăng cao khi nhu cầu bùng nổ.** Tổ chức Rightmove khảo sát cho biết giá nhà tại nước Anh tăng 2.484 GBP trong tháng 3, tương đương với mức tăng 0,8% m/m, nối tiếp đà tăng 0,5% ở tháng trước. Như vậy, giá nhà trung bình tại nước Anh đã vào khoảng 310 nghìn GBP/căn. Các thống kê cho thấy người dân nước Anh ngày càng nhiều nhu cầu ở nhà hơn, trong bối cảnh Chính phủ áp dụng biện pháp phong tỏa xã hội để kìm hãm dịch Covid-19. Nguyên nhân tiếp theo là do các khoản vay để mua nhà đang phải chịu lãi suất thấp hơn nhiều so với trước. So với cùng kỳ 2020, lượng nhu cầu về nhà ở tại nước này đã tăng 34,0%.
- Nhật Bản đón thông tin kinh tế không mấy lạc quan.** Báo cáo của Chính phủ Nhật Bản cho biết giá trị đơn đặt hàng máy móc lõi của khu vực tư nhân Nhật Bản giảm 4,5% m/m trong tháng 1 sau khi tăng 5,2% ở tháng trước đó. Mặc dù vẫn nhỏ hơn mức giảm 5,5% theo dự báo, song tháng 1 đánh dấu là tháng giảm trở lại đầu tiên sau 3 tháng tăng trưởng liên tiếp trước đó. Theo báo cáo, sức giảm không tập trung vào bất kỳ ngành nghề nào cụ thể của Nhật Bản. Một số chuyên gia nhận định rằng đường trung bình cộng trong 3 tháng vẫn đang ở xu hướng tăng, do đó họ giữ nguyên nhận định rằng các lĩnh vực công nghiệp, đặc biệt là ngành sản xuất ô tô, vẫn đang phục hồi.
- Trung Quốc đón một số thông tin kinh tế tích cực.** Cụ thể, sản lượng công nghiệp của Trung Quốc tăng 35,1% y/y trong tháng 2, mạnh hơn so với mức tăng 7,3% của tháng 1 và đồng thời vượt qua mức tăng 31,2% theo kỳ vọng. Tiếp theo, doanh số bán lẻ trong tháng 2 của Trung Quốc cũng tăng mạnh 33,8% y/y; cao hơn hẳn mức tăng 4,6% của tháng trước đó và cũng vượt mức tăng 32,0% theo dự báo. Dù các con số trên có phần do hiệu ứng phóng đại, khi cùng kỳ năm ngoái kinh tế Trung Quốc bị ảnh hưởng rất nặng nề bởi dịch Covid-19. Nhưng nhìn chung, kết quả này cũng cho thấy Trung Quốc đang có sức phục hồi rất mạnh mẽ. Chính phủ Trung Quốc đã đặt mục tiêu tăng trưởng 6% trong năm 2021, tuy nhiên các tổ chức quốc tế như World Bank, IMF và OECD đều dự báo kinh tế của nước này sẽ tăng khoảng 7,8 – 8,0% trong năm nay.

Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
15-03	6:50	*	Giá trị đơn đặt hàng máy móc lõi Nhật Bản mm T1	-4.5	-5.5	5.2
15-03	7:00	*	Giá nhà Rightmove Anh mm T3	0.8		0.5
15-03	9:00	**	Sản lượng công nghiệp Trung Quốc yy T2	35.1	31.2	7.3
15-03	9:00	**	Doanh số bán lẻ Trung Quốc yy T2	33.8	32.0	4.6
16-03	7:30	*	Giá nhà tại Úc q/4 Q4/2020		1.9	0.8
16-03	17:00	*	Niêm tin kinh tế ZEW Eurozone T3		72.0	69.6
16-03	19:30	***	Doanh số bán lẻ Mỹ mm T2		0.2	5.9
16-03	19:30	***	Doanh số bán lẻ toàn phần Mỹ mm T2		-0.5	5.3
16-03	19:30	*	Giá nhập khẩu Mỹ mm T2		1.1	1.4
15-03	9:00	**	Doanh số bán lẻ Trung Quốc yy T2		32.0	4.6

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



VN-Index tăng lên mức 1.184,56 điểm. Chỉ số có thể vẫn chưa thể thoát khỏi áp lực giảm co tạo nền tích lũy quanh vùng 1.140-1.200 điểm nhằm củng cố lại xu hướng chính.

Ngưỡng hỗ trợ: 1.160 – 1.140

Ngưỡng kháng cự: 1.200 – 1.220

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: trangtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn